**CÂU HỎI ÔN TẬP TỰ LUẬN**

# Câu 1. Tính tất yếu lịch sử của sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và sứ mệnh lịch sử của Đảng.

Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Đông Dương vào tháng 2-1930 thành một Đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam và đưa ra Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã đặt ra, giải giải quyết những vấn đề cơ bản, cấp thiết và định hướng chiến lược đúng đắn cho tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam.

Sự ra đời của Đảng là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân trọn vẹn nhất cho sự kết hợp đó, là tiêu biểu sáng ngời cho sự kết hợp giai cấp và dân tộc, dân tộc và quốc tế, độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội.

Sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và việc ngay từ khi ra đời, Đảng đã có Cương lĩnh chính trị xác định đúng đắn con đường cách mạng là giải phóng dân tộc theo phương hướng cách mạng vô sản, chính là cơ sở để Đảng Cộng sản Việt Nam vừa ra đời đã nắm được ngọn cờ lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam; giải quyết được tình trạng khủng hoảng về đường lối cách mạng, về giai cấp lãnh đạo cách mạng diễn ra đầu thế kỷ XX, mở ra con đường và phương hướng phát triển mới cho đất nước Việt Nam. Chính đường lối này là cơ sở đảm bảo cho sự tập hợp lực lượng và sự đoàn kết, thống nhất của toàn dân tộc cùng chung tư tưởng và hành động để tiến hành cuộc cách mạng vĩ đại giành những thắng lợi to lớn sau này. Đây cũng là điều kiện cơ bản quyết định phương hướng phát triển, bước đi của cách mạng Việt Nam trong suốt 86 năm qua.

**Sứ mệnh lịch sử của Đảng Cộng sản Việt Nam** được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ trong Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt và Lời kêu gọi của Đảng khi Đảng mới thành lập, đó là: **Chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản;... đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến;... làm cho nước Việt Nam được độc lập;... giải phóng công nhân và nông dân thoát khỏi ách tư bản; mở mang công nghiệp và nông nghiệp;... đem lại mọi quyền lợi tự do cho nhân dân**

# Câu 2. Phân tích tầm nhìn thiên tài của Nguyễn Ái Quốc và Đảng Cộng sản Việt Nam thể hiện trong Cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng.

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc dự thảo được thông qua tại Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản (2/1930) gồm các văn kiện: Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt, và Lời kêu gọi nhân dịp thành lập Đảng.

Tính cách mạng đúng đắn và sáng tạo của Cương lĩnh đầu tiên đó được thể hiện qua nội dung sau:

- Cương lĩnh vạch rõ tính chất của cách mạng Việt Nam là phải trải qua hai giai đoạn: làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản.

- Cương lĩnh đề ra nhiệm vụ của cách mạng tư sản dân quyền ở nước ta: đánh đổ đế quốc Pháp, vua quan phong kiến và tư sản phản cách mạng.

- Cương lĩnh xác định lực lượng cách mạng chủ yếu công nông, đồng thời phải lôi kéo tiểu tư sản, tri thức, trung nông về phe giai cấp vô sản, còn phú nông, trung, tiểu địa chủ, tư sản Việt Nam chưa lộ rõ bộ mặt phản động thì phải lời dung và làm cho họ trung lập.

- Cương lĩnh khẳng định sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

- Phương pháp đấu tranh giành thắng lợi triệt để là đấu tranh vũ trang.

- Đảng phải lấy chủ nghĩa Marx Lenin làm nền tảng tư tưởng.

- Cương lĩnh đầu tiên của Đảng còn coi cách mạng nước ta là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới.

Như vậy, Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là cương lĩnh cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn và sáng tạo, nhuần nhuyễn về quan điểm giai cấp, thấm đượm tính dân tộc và tính nhân văn với tư tưởng cốt lõi là Độc lập - Tự do cho dân tộc

# Câu 3. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và ý nghĩa của nó trong sự phát triển của lịch sử Việt Nam.

CMT8 nổ ra trong bối cảnh quốc tế rất thuận lợi: kẻ thù trực tiếp của nhân dân ta là Phát xít Nhật đã bị Liên Xô và các lực lượng dân chủ thế giới đánh bại. Bọn Nhật ở Đông Dương và tay sai đã tan rã. Đảng ta đã chớp thời cơ đó phát động toàn dân nổi dậy Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi nhanh chóng.

**Diễn biến:**

– Từ tháng 04/1945 trở đi, cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra mạnh mẽ, phong phú về nội dung và hình thức. Đầu tháng 05/1945, Hồ Chí Minh từ cao Bằng về Tuyên Quang chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo cách mạng cả nước và chuẩn bị Đại hội quốc dân. Ngày 04/06/1945, Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập, đặt dưới sự lãnh đạo của Ủy ban chỉ huy lâm thời, trở thành căn cứ địa của cả nước.

– Tháng 8/1945, Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào khẳng định: “Cơ hội rất tốt cho ta giành độc lập đã tới” và quyết định phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh và0 Đông Dương, đề ra ba nguyên tắc bảo đảm tổng khởi nghĩa thắng lợi, đó là tập trung, thống nhất và kịp thời.

– Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đồng loạt vùng dậy, tiến hành tổng khởi nghĩa, giành chính quyền. Từ ngày 14 đến 18/08, cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Hội An,…

– Ngày 19/08, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23/08, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và ở Bắc Cạn, Hòa Bình, hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Bình Định,…

– Ngày 25/08, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn – Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Tây Ninh,.. Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền.

– Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 08/1945, cuộc tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn, chính quyền trong cả nước về tay nhân dân.

– Ngày 02/09/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) lịch sử, trước cuộc mít tinh của gần một triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời trịnh trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời. Từ đó, ngày 02/09 là ngày Quốc Khánh của nước ta.

**Ý nghĩa lịch sử:**

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là thắng lợi vĩ đại đầu tiên của nhân dân ta từ khi có Đảng lãnh đạo, mở ra bước ngoặc vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Từ đây, đất nước, xã hội, dân tộc và con người Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình. Đó là một bước ngoặt trong lịch sử của dân tộc, thắng lợi này đã chính thức chấm dứt ách đô hộ hơn 80 năm của thực dân Pháp đối với nước ta, mở kỷ nguyên độc lập, lần đầu tiên tên nước Việt Nam có tên bản đồ thế giới; đồng thời đã mở ra mối quan hệ ngoại giao với các nước trên thế giới với tư cách và vị thế của một quốc gia - dân tộc có độc lập, có chủ quyền.

Thắng lợi của CMT8, Đảng ta và nhân dân ta đã góp phần làm phong phú thêm kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, cung cấp thêm nhiều kinh nghiệm quý cho phong trào đấu tranh giành độc lập của các dân tộc trên bán đảo Đông Dương và nhiều nước khác trên thế giới.

# Câu 4. Những đặc điểm tích cực và hạn chế của phong trào cách mạng 1930 - 1939 ở nước ta và rút ra những bài học lịch sử.

**Tích cực:**

- Khẳng định được những vấn đề chiến lược của cách mạng.

- Thể hiện rõ sự chỉ đạo của Đảng giúp giai cấp công nhân, nông nhân đoàn kết với các tầng lớp khác để lật đổ nền thống trị của đế quốc, phong kiến tay sai.

- Mang lại nhiều lợi ích cho nhân dân

+ Về kinh tế: người dân được chia ruộng đất, bắt địa tô giảm tô chính, người dân được giảm tô thuế.

+ Về chính trị: người dân được hưởng quyền tự do dân chủ, lập ra những tổ chức quần chúng, các đội tự vệ hay toà án nhân dân => giúp tuyên truyền giáo dục ý thức chính trị cho người dân.

+ Về quân sự: giúp người dân thành lập các đội tự vệ vũ trang (trước đó chưa từng có)

+ Về văn hoá – xã hội: Phát động nhiều phong trào mới, bài trừ mê tín dị đoan, những hủ tục lạc hậu tốn kém, đồng thời mở các lớp học Quốc ng, xoá nạn mù chữ, đảm bảo trật tự an toàn xã hội hạn chế trộm cắp hoành hành.

**Hạn chế:**

- Chưa nêu được mâu thuẫn chủ yếu của xã hội Đông Dương, không đưa ngọn cờ dân tộc lên hàng đầu, nặng về đấu tranh giai cấp và cách mạng ruộng đất.

- Đánh giá không đúng khả năng cách mạng của tiểu tư sản, khả năng chống đế quốc và phong kiến của tư sản dân tộc, khả năng lôi kéo bộ phận trung, tiểu địa chủ tham gia mặt trận dân tộc chống đế quốc và tay sai.

- Chưa thành lập được chính quyền hoàn chỉnh.

- Ruộng đất chưa được giải quyết triệt để.

**Bài học lịch sử:**

- Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa mục tiêu chiến lược và mục tiêu trước mắt, xác định đúng kẻ thù, nhiệm vụ cụ thế và khẩu hiệu sát hợp để động viên quần chúng lên trận tuyến cách mạng

- Kết hợp hoạt động bất hợp pháp và công khai, hợp pháp, sử dụng mọi hình thức tổ chức và đấu tranh, chống khuynh hướng bảo thủ, rụt rè.

- Giữ vững sự lãnh đạo tập trung thống nhất của Đảng, giữ nghiêm kỷ luật trong Đảng, nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng đảng viên.

- Phấn đấu xây dựng một mặt trận thống nhất dân chủ rộng rãi, vững mạnh do Đảng lãnh đạo. Có đường lối sách lược liên minh đúng đắn với các bạn đồng minh, đập tan mọi âm mưu và thủ đoạn xuyên tạc, phá hoại của bọn phản động.

Là một phong trào cách mạng do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo, diễn ra trên qui mô rộng lớn, lôi cuốn đông đảo quần chúng tham gia, với những hình thức tổ chức và đấu tranh phong phú; buộc chính quyền thực dân phải nhượng bộ một số yêu sách về dân sinh, dân chủ.

Mặc dù khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (9-1939), thế lực phản động thuộc địa đàn áp cách mạng. Cuộc vận động dân chủ kết thúc, nhưng vẫn có ý nghĩa lịch sử to lớn.

# Câu 5. Những đặc điểm quan trọng của quá trình xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng giai đoạn 1945-1946.

Về chỉ đạo chiến lược, Đảng xác định mục tiêu phải nêu cao của cách mạng Việt Nam lúc này vẫn là dân tộc giải phóng, khẩu hiệu lúc này là "Dân tộc trên hết, Tổ quốc trên hết", nhưng không phải là giành độc lập mà là giữ vững độc lập.

Về xác định kẻ thù, Đảng phân tích âm mưu của các nước đế quốc đối với Đông Dương và chỉ rõ "Kẻ thù chính của ta lúc này là thực dân Pháp xâm lược, phải tập trung ngọn lửa đấu tranh vào chúng". Vì vậy, phải "lập Mặt trận dân tộc thống nhất chống thực dân Pháp xâm lược"; mở rộng Mặt trận Việt Minh nhằm thu hút mọi tầng lớp nhân dân; thống nhất Mặt trận Việt - Miên - Lào, V. V...

Về phương hướng, nhiệm vụ, Đảng nêu lên bốn nhiệm vụ chủ yếu và cấp bách cần khẩn trương thực hiện là: "củng cố chính quyền chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống cho nhân dân". Đảng chủ trương kiên trì nguyên tắc thêm bạn bớt thù, thực hiện khẩu hiệu "Hoa - Việt thân thiện" đối với quân đội Tưởng Giới Thạch và "Độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế" đối với Pháp.

# Câu 6. Thắng lợi của kháng chiến chống thực dân Pháp 1946 - 1954. Bài học kinh nghiệm về đường lối lãnh đạo cách mạng của Đảng ta và ý nghĩa lịch sử.

Sau CMT8 năm 1945, CMVN đứng trước những khó khăn, thử thách cực kỳ nghiêm trọng trên tất cả các lĩnh vực: về quân sự, kinh tế - tài chính và về văn hoá. Đứng trước tình hình đó, Đảng ta và Chủ tịch HCM đã:

- Thực hiện tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố chế độ mới.

- Thực hiện sách lược lợi dụng mâu thuẫn nội bộ kẻ thù để phân hoá chúng, khôn khéo tránh tình thế phải đương đầu với nhiều kẻ thù cùng một lúc.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính. Đường lối kháng chiến của Đảng là ngọn cờ hướng đạo quân và dân ta chiến đấu và chiến thắng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ dẫn đến chiến công Điện Biên Phủ 1954.

**Ý nghĩa lịch sử:**

Thắng lợi của cuộc kháng chiến bảo vệ và phát triển thành quả của CMT8 1945, chấm dứt ách thống trị của bọn thực dân Pháp trong gần 1 thế kỷ trên đất nước ta, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên một nửa đất nước. CMVN đã chuyển sang 1 giai đoạn mới: giai đoạn tiến hành CMXHCN ở miền Bắc và CM dân tộc dân chủ nhân dân ở Miền Nam, hoàn thành thống nhất nước nhà.

Đối với quốc tế, thắng lợi đó đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới, mở rộng địa bàn, tăng thêm lực lượng cho chủ nghĩa xã hội và cách mạng thế giới; cùng với nhân dân Lào và Campuchia đập tan ách thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới, trước hết là hệ thống thuộc địa của thực phân Pháp.

**Bài học kinh nghiệm:**

Thứ nhất, đề ra đường lối đúng đắn và quán triệt sâu rộng đường lối đó cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân thực hiện, đó là đường lối chiến tranh nhân dân, kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài dựa vào sức mình là chính.

Thứ hai, kết hợp chặt chẽ, đúng đắn nhiệm vụ chống đế quốc với nhiệm vụ chống phong kiến và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân, gây mầm mống cho chủ nghĩa xã hội.

Thứ ba, thực hiện phương châm vừa kháng chiến vừa xây dựng chế độ mới, xây dựng hậu phương ngày càng vững mạnh để có tiềm lực mọi mặt đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của cuộc kháng chiến.

Thứ tư, tăng cường công tác xây dựng Đảng, nâng cao sức chiến đấu và hiệu lực lãnh đạo.

# Câu 7. Những nội dung cơ bản trong lãnh đạo cách mạng xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc và kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 1954 - 1975 của Đảng ta.

**- Thời kỳ 1954-1960:** Chuyển hình thức, phương pháp và tổ chức đấu tranh của CMMN từ đấu tranh vũ trang sang đấu tranh chính trị là chủ yếu, thực hiện thế giữ gìn lực lượng, rồi chuyển dần sang thế tiến công, đánh bại “Chiến tranh đơn phương” của đế quốc Mỹ.

**- Thời kỳ 1961-1965:** Đảng chỉ đạo giữ vững và phát triển thế tiến công, đánh bại “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ.

**- Thời kỳ 1965-1968:** Đảng phát động toàn dân chống Mỹ, cứu nước, đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ ở miền Nam.

**- Thời kỳ 1969-1975:** Đảng chỉ đạo đánh bại chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của đế quốc Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam.

**Từ 1954 – 1975**, trên cơ sở phương hướng chiến lược, đường lối chung đúng đắn, Đảng ta đã nêu cao quyết tâm hành động, tìm tòi sáng tạo trong phương pháp cách mạng, chỉ đạo linh hoạt cuộc cách mạng miền Nam, đánh thắng địch từng bước, làm thất bại từng chiến lược chiến tranh xâm lược của Mỹ, cuối cùng thực hiện cuộc Tổng công kích – Tổng khởi nghĩa màu Xuân năm 1975 giành thăng lợi hoàn toàn.

# Câu 8. **Chứng minh** tính đúng đắn và giá trị to lớn của hiệu lệnh từ Đại hội VI của ĐCS Việt Nam: “Đảng phải đổi mới về nhiều mặt, trước hết là đổi mới tư duy”.

Đại hội Đảng lần thứ VI (tháng 12 năm 1986), khi đề ra đường lối đổi mới, Đảng bắt đầu từ việc đổi mới tư duy, mà “trước hết là tư duy kinh tế”. Kinh tế được điều tiết theo chuyển động thị trường - vấn đề tưởng như là nguyên lý nhưng đặt vào bối cảnh khởi động. Đổi mới năm 1986 khi đất nước đang lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội, mới thấy hết giá trị mang tính mở đường, tính mới mẻ và hiện đại của những chủ trương chưa từng có trong tư duy của những người Cộng sản. Đây là những bước ngoặt lớn trong tư duy lãnh đạo. Chính đổi mới đã khơi dậy sức mạnh toàn dân, giải phóng sức lao động và đưa đến những thành công như hôm nay.

Đổi mới năm 1986 đánh dấu việc chính thức đổi mới của Đảng ta với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật nói rõ sự thật, nói đúng sự thật và nhấn xoáy vào điểm là đổi mới tư duy. Tư duy ở đây trước hết là tư duy về kinh tế. Đảng ta đang đi đúng trọng tâm. Đổi mới ở nước ta xuất phát từ sự năng động của nhân dân, mà bắt đầu là từ thực tế của gần 100 cuộc “phá rào” kinh tế trước đó. Tiêu biểu như chính sách khoán của Vĩnh Phúc tạo điều kiện cho nông dân làm chủ trên đồng ruộng của mình; là mô hình phân phối thu mua ở Long An theo giá thoả thuận, hay sự bung ra của thành phố Hồ Chí Minh với việc thương nhân đứng ra thu gom những mặt hàng có thể xuất khẩu để trao đổi trực tiếp với nước ngoài…

Hơn 30 năm qua, sự nghiệp đổi mới đã đạt những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 12 của Đảng (tháng 1 năm 2016) đánh giá: “Ba mươi năm đổi mới là một giai đoạn lịch sử quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, đánh dấu sự trưởng thành về mọi mặt của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Đổi mới mang tầm vóc và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện, triệt để, là sự nghiệp cách mạng to lớn của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Đổi mới là một quá trình cách mạng. Quá trình đó đã diễn ra trên đất nước ta từ năm 1986 và vẫn tiếp diễn. Đảng viên và nhân dân tin tưởng ở Đại hội 13 của Đảng sắp tới sẽ tạo ra động lực mới để phát triển đất nước, thực hiện mục tiêu trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại